|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂNTỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 04/2025/NQ-HĐND | *Quảng Trị, ngày 20 tháng 02 năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng**

**trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 29**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng;*

*Xét Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 18/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều****1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với cán bộ, công chức *(bao gồm cả cấp xã)* được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng (gọi tắt là Nghị định số 177/2024/NĐ-CP) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng: Cán bộ, công chức biên chế tại cơ quan của Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã *(không áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị theo ngành dọc)* được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP, có đơn đăng ký giải quyết chế độ, chính sách nộp trước ngày 20/02/2025.

**Điều 2. Chính sách hỗ trợ**

Ngoài chính sách, chế độ của Chính phủ quy định thì mỗi cán bộ, công chức được hỗ trợ 0,2 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, tối đa không quá 100 triệu đồng.

**Điều 3.** **Cách xác định thời gian và tiền lương hiện hưởng để tính hưởng hỗ trợ**

Cách xác định thời gian và tiền lương hiện hưởng để tính hưởng hỗ trợ của Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 3 Nghị định số 177/2024/NĐ-CP. Đối với trường hợp tổng thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc để tính trợ cấp có tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: Từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.

**Điều 4. Nguồn kinh phí**

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này từ nguồn ngân sách của tỉnh.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 29 thông qua ngày 20 tháng 02 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

 ***Nơi nhận:***

- UBTVQH, Chính phủ;

- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;

- Vụ Pháp chế các Bộ: Nội vụ, Tài chính;

- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;

- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;

- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;

- Đảng ủy Khối cơ quan Đảng, đoàn thể, tư pháp tỉnh;

- Đảng ủy Khối cơ quan chính quyền tỉnh;

- Đại biểu HĐND tỉnh;

- Công an tỉnh, BCH Quân sự tỉnh, BCHBĐ Biên phòng tỉnh;

- VPTU, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;

- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;

- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;

- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;

- TTHĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;

- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);

- Lưu: VT, P.CTHĐ (P).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**

**Nguyễn Đăng Quang**